HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 255/2016/NQ-HĐND	*Long An, ngày 26 tháng 4 năm 2016*

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 16/10/2015 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 04/3/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 883/TTr-UBND ngày 18/3/2016 của UBND tỉnh về Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm, với nội dung cụ thể như sau:

1.Quan điểm, mục tiêu:

a) Quan điểm:

Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng các tuyến giao thông quan trọng, góp phần kết nối các khu, cụm công nghiệp, đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông; khai thác có hiệu quả lợi thế vị trí, tiềm năng đất đai và lao động của vùng, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của vùng kinh tế trọng điểm; thu hút sự tham gia tích cực của người dân và các thành phần kinh tế trong quá trình đầu tư nhằm huy động tối đa và sử dụng ngày càng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế; đảm bảo kết hợp hài hòa giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách về thúc đẩy phát triển công nghiệp với các vấn đề cơ bản, dài hạn như đảm bảo chất lượng tăng trưởng, bảo đảm các điều kiện về sinh kế, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và củng cố quốc phòng an ninh.

b) Mục tiêu:

Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ các thành phần kinh tế để cùng với ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nhằm góp phần thực hiện thành công các mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa trong thời gian tới. Phấn đấu hoàn thành 100% khối lượng các dự án, công trình được xác định đầu tư trong giai đoạn đến năm 2020.

2. Nhu cầu vốn và lộ trình đầu tư thực hiện:

Tổng nhu cầu vốn để thực hiện đầu tư 14 công trình giao thông của giai đoạn 2016-2020 khoảng 3.700 tỷ đồng. Cơ cấu nguồn vốn: vốn ngân sách tỉnh cân đối chiếm khoảng 27%; vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ chiếm khoảng 48%; vốn huy động từ các doanh nghiệp tham gia đóng góp chiếm khoảng 25%.

Sau khi ưu tiên nguồn vốn huy động để thực hiện 03 công trình trọng điểm của Đại hội X và các công trình trọng điểm còn lại của Đại hội IX, thực hiện tập trung huy động vốn để đầu tư 14 công trình giao thông quan trọng của "Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh". Phấn đấu hoàn thành sớm các công trình trong giai đoạn 2016-2020 để phát huy hiệu quả, tác động thúc đẩy phát triển công nghiệp và kinh tế vùng của các công trình. *(Phụ lục danh mục công trình và lộ trình thực hiện đính kèm)*

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

a. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; nâng cao hiệu quả cải cách hành chính

Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng chủ trương có liên quan đến việc huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế-xã hội, nhất là hạ tầng giao thông vùng kinh tế trọng điểm,để các cấp chính quyền, các đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và thực hiện có hiệu quả chủ trương về xây dựng, đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh; đồng thời tăng tính kỷ cương, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thực hiện chủ trương này.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, thực hiện cơ chế "tập trung đầu mối, liên thông" giữa các ngành và địa phương có liên quan; tăng cường khả năng cung cấp dịch vụ công, khả năng tiếp cận thông tin cho các nhà đầu tư, nhất là thông tin về: môi trường đầu tư, chính sách đầu tư, danh mục các dự án thuộc lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư, đầu mối tiếp nhận đầu tư, trình tự thủ tục đầu tư,... nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch.

b. Nâng cao nhận thức, vai trò và năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý đầu tư, thực hành tiết kiệm

Tập trung quyết liệt, chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; đẩy mạnh công tác kê biên, bồi thường giải phóng mặt bằng, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ, đúng tiến độ triển khai dự án đầu tư và thực hiện chính sách tái định cư đúng quy định. Đồng thời, phải thực hiện đánh giá và

xác định được các nguồn lực đầu tư ngay từ giai đoạn phê duyệt chủ trương đầu tư nhằm đảm bảo tính khả thi và hiệu quả đầu tư. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các ngành, các cấp trong đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; đảm bảo thực hành tiết kiệm và có biện pháp chống thất thoát trong đầu tư xây dựng cơ bản. Vốn đầu tư phải được phân bổ có trọng điểm, tránh dàn trải; giải quyết dứt điểm từng hạng mục, từng công trình đã được phân loại theo tính chất quan trọng, cấp thiết cần tập trung đầu tư. Chú trọng công tác quyết toán các dự án công trình thuộc tất cả các nguồn vốn. Đổi mới công tác quản lý dự án, phát huy vai trò giám sát đầu tư cộng đồng trong quá trình thực hiện; quản lý chặt chẽ trình tự quy hoạch, triển khai dự án nhằm tạo sự đồng thuận cao của nhân dân.

Xây dựng, củng cố đội ngũ nhân lực đảm bảo đủ khả năng hoàn thành thắng lợi mục tiêu huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, đầu tư, cán bộ kỹ thuật chuyên ngành giao thông có trình độ quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của tiến bộ khoa học kỹ thuật.

c. Triển khai, thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

Tập trung hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống giao thông, nhất là đường bộ và các quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ trên cơ sở bám sát quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, để làm cơ sở đầu tư các công trình hạ tầng, kêu gọi đầu tư từ các thành phần kinh tế. Quá trình quản lý, điều hành phát triển kinh tế-xã hội và tiếp nhận các dự án đầu tư phải luôn tuân thủ quy hoạch đã được phê duyệt gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng.

Nâng cao năng lực, hiệu lực của các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động xây dựng và thực hiện quy hoạch. Tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất của tỉnh thời kỳ 2016- 2020, đảm bảo đủ quỹ đất phát triển công nghiệp để tiếp tục tạo đà tăng trưởng kinh tế nhanh, vừa đảm bảo chỉ tiêu đất nông nghiệp góp phần đảm bảo an ninh lương thực cho cả nước; ngoài ra, cần xem xét kỹ năng lực của nhà đầu tư để đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, tránh được việc lãng phí tài nguyên đất.

d.Phân bổ tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước, tăng cường huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách và đảm bảo thực hiện chặt chẽ quy trình đầu tư

Tập trung, ưu tiên từ nguồn vốn trung hạn 5 năm 2016-2020 của tỉnh, kết hợp sử dụng hiệu quả vốn Trung ương, chú trọng nguồn vốn ODA, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn đầu tư từ Bộ Giao thông Vận tải và vốn khác từ Trung ương,... để bố trí xây dựng hoàn thành các công trình đảm bảo quy mô, lộ trình và tiến độ đề ra.

Việc phân bổ nguồn vốn đầu tư phải đảm bảo theo đúng quy định của nhà nước, phải đáp ứng yêu cầu bức xúc trước mắtvà có tính chiến lược lâu dài;

trong đó, vốn từ ngân sách giữ vai trò chủ yếu trong các công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng nhằm phục vụ phát triển công nghiệp. Quá trình đầu tư xây dựng các công trình, dự án cơ sở hạ tầng giao thông khác phải đảm bảo tính kết nối và bám sát vào các chương trình đột phá, công trình trọng điểm của tỉnh và các quy hoạch vùng.

Khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế đầu tư vào phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp, huy động vốn đầu tư thông qua hình thức hợp tác công tư (PPP), giao khai thác quỹ đất,... Chú trọng hình thức huy động doanh nghiệp cùng nhà nước đầu tư kết cấu hạ tầng có liên quan trực tiếp đến lợi ích của dự án, đối với từng dự án cụ thể cần xác định rõ đối tượng, phương pháp huy động, mức đóng góp,... để thực hiện việc huy động một cách có hiệu quả. Đồng thời, xây dựng quy chế cam kết trách nhiệm giữa chính quyền và nhà đầu tư về lộ trình triển khai dự án, đảm bảo cam kết phải được thực hiện nghiêm.

Phối hợp chặt chẽ giữa chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, đơn vị thi công và nhà tài trợ,... đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các bước của quy trình đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, uy tín đến các khâu thực hiện đầu tư, bố trí vốn; đồng thời, xây dựng quy chế phối hợp, giám sát, kiểm tra và quy định về chế độ thông tin, báo cáo bảo đảm công trình sớm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả.

e. Tăng cường các hoạt động phối hợp, liên kết vùng để đầu tư và xúc tiến đầu tư

Tích cực phối hợp với thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình liên kết giữa hai địa phương để đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình giao thông quan trọng kết nối như: cầu Rạch Dơi, cầu Thầy Cai, ĐT.823,... nhằm nâng cao tính tiện ích các công trình giao thông đối với các doanh nghiệp trên địa bàn hai địa phương.

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư dài hạn và cụ thể hoá thành các kế hoạch xúc tiến hàng năm gắn với các chương trình, dự án khả thi để làm cơ sở kêu gọi đầu tư. Trong đó, ưu tiên kêu gọi đầu tư những dự án có khả năng kết nối tốt với các công trình hạ tầng hiện hữu có điều kiện phát triển công nghiệp, thương mại và đô thị với quy mô lớn mà ngân sách nhà nước chưa có điều kiện hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng ngoài hàng rào.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện, phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa VIII, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016.

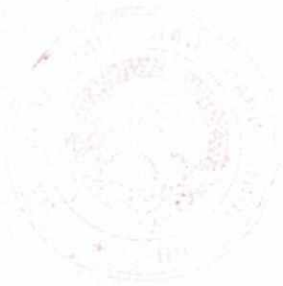
Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:
- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP "TP.HCM" (b/c);
- Ban Công tác đại biểu, UBTVQH (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT.TU (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Phạm Văn Rạnh



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC XÂY DỰNG HỆ THỐNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM CỦA TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 255/2016/NQ-HĐND ngày 26 /4/2016 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng cộng		**3.725**				
I	**CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP**		**289**				
1	Đường nối từ ĐT830 đến Quốc lộ N2	Chiều dài khoảng 1,9km; đường cấp III đồng bằng và 01 cầu Sông Tra dài 74,82m (3 nhịpx24,54m).	84	2014-2016	Kết nối ĐT830 với N2; phục vụ giao thông thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa, Thủ Thừa, Bến Lức	Tổng mức đầu tư dự án là 84 tỷ đồng. Lũy kế vốn Ngân sách tỉnh đã bố trí đến năm 2015 là 40,5 tỷ; năm 2016 là 7 tỷ.	
2	Đường tỉnh 825 (đoạn từ N2 đến ngã tư Hậu Nghĩa)	Chiều dài khoảng 2km; quy mô cấp IV đồng bằng, mặt đường rộng 10m, hè đường 1mx 2 bên, nền đường rộng 12m;	51	2015-2017	Phục vụ giao thông thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa.	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 4 tỷ)	
3	Đường tỉnh 823 (đoạn từ Trà Cú đến ngã tư Hậu Nghĩa)	Chiều dài khoảng 7,3km; đường cấp IV đồng bằng	52	2015-2017	Phục vụ giao thông thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa.	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 4 tỷ)	

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
4	Đường tỉnh 825 từ thị trấn Đức Hòa đến ngã ba Hòa Khánh	Chiều dài khoảng 4,9km; quy mô cấp IV đồng bằng. Riêng đoạn 150m đầu tuyến mặt đường rộng 15m, dải phân cách rộng 2m, nền đường rộng 25,40m.	103	2016-2018	Phục vụ giao thông thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa.	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 4 tỷ)	
II	**CÁC DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**		**3.436**				
1	Dự án lớn: đường Tân Tập-Long Hậu + Ấp 3, Long Hậu, và cầu bắt qua sông Cần Giuộc, nhánh nối vào cầu Rạch Dơi	* Tân Tập - Long Hậu: dài 15,075Km - GĐ1: nền đường 13m, mặt đường láng nhựa rộng 11,25m lề đường 1,75m; cầu BTCT & BTCT DUL tải trọng HL93 (12 cầu) khổ rộng 13,25m - GĐ 2: nền đường rộng 80m * Ấp 3 Long Hậu: 2,7Km - GĐ1: nền đường 13m, mặt đường rộng 11m lề đường 1mx 2 bên. - GĐ2: nền đường rộng 40m. * Cầu qua sông Cần Giuộc: BTCT & BTCT DUL tải trọng HL93, khổ cầu 12m - 16m. * Nhánh nối vào cầu Rạch Dơi: dài khoảng 1,0Km. GĐ1 qui mô cấp III nền đường rộng 13m, mặt đường rộng 11m. GĐ 2 nền đường rộng 40m	2.000	2017-2020	Phát triển các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện và hình thành khu cảng Tân Tập, kết nối với TPHCM	GĐ1: Vốn TPCP (70%) + vận động các DN trên tuyến đóng góp (30%) + GĐ2 : huy động vốn doanh nghiệp	TMĐT GĐ1 của cả dự án lớn khoảng 3.000 tỷ đồng. Nhu cầu vốn 2.000 tỷ đồng đã trừ đi khoảng 1.000 tỷ đồng cho dự án Đường Tân Tập-Long Hậu (công trình còn lại của Đại hội IX)
2	Cải tạo, nâng cấp mặt đường ĐT.824 đoạn Km12+000 (ngã ba Mỹ Hạnh) đến Km15+200 (cuối tuyến)	Chiều dài tuyến đường khoảng 3,2km, nền đường rộng 20m, mặt đường rộng 15m, láng bê tông nhựa nóng và hệ thống thoát nước dọc	68	2016-2019	Thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa, kết nối giao thông với TP.HCM, Tây Ninh	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 4 tỷ)	

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
3	Nâng cấp, mở rộng ĐT.825 đoạn từ ĐT824 đến cầu Xáng	Chiều dài tuyến khoảng 6,64Km, đường phố chính đô thị thứ yếu, mở rộng nền đường lên 21m, mở rộng mặt đường lên 15m, bó vỉa và vỉa hè rộng 2x3m.	55	2016-2019	Thu hút đầu tư vào các KCN của huyện Đức Hòa, kết nối giao thông với TP.HCM được thuận lợi	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 4 tỷ)	
4	ĐT.823B (Đường qua KCN Đức Hòa 2-3)	Chiều dài khoảng 10,953 Km, đường cấp III, nền rộng 12m, mặt rộng 11m láng nhựa	205	2016-2019	Thu hút đầu tư vào KCN Đức Hòa 2-3	Ngân sách Trung ương hỗ trợ (năm 2016 TW bố trí 1 tỷ). Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	
5	Đường Lương Hòa- Bình Chánh	Giai đoạn 1: Chiều dài khoảng 5Km, đường cấp IV đồng bằng, nền rộng 9m, mặt rộng 7m, láng nhựa, lề đường 1m×2bên;	165	2017-2020	Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Bến Lức, tạo điều kiện thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, kết nối giao thông với TPHCM	Ngân sách tỉnh 70% + vốn doanh nghiệp đóng góp 30%	* Giai đoạn 2: Quy mô đường đô thị, tổng cộng nền đường rộng 30m được đầu tư giai đoạn 2 sau năm 2020

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
6	Cải tạo và nâng cấp ĐT826B	Chiều dài khoảng 12,5km; quy mô đường cấp IV đồng bằng mặt rộng 7m, nền rộng 9m, vận tốc thiết kế 60Km/h.	170	2016-2018	Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Cần Đước, tạo điều kiện thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Ngân sách Trung ương hỗ trợ (năm 2016 TW bố trí 1 tỷ) và một phần vốn DN góp thực hiện GPMB.	
7	ĐT.833B đoạn từ Quốc lộ 1 đến sông Vàm Cỏ Đông						
7.1	DA TP1: ĐT.833B đoạn từ QL1 đến ĐT830.	Chiều dài khoảng 7Km và 01 cầu ông Tổng BTCT dự ứng lực, tải trọng HL93, khổ cầu 12 mét. Đường quy mô cấp IV đồng bằng mặt rộng 7m, nền rộng 9m.	186	2016-2019	Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Bến Lức,Cần Đước tạo điều kiện thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Ngân sách tỉnh (năm 2016 bố trí 3 tỷ) và một phần vốn dân góp thực hiện GPMB.	Huyện Bến Lức và Cần Đước vận động nhân dân để giải phóng mặt bằng

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
7.2	DA TP2: ĐT.833B đoạn từ ĐT830 đến sông Vàm Cỏ Đông	Chiều dài khoảng 3km và 01 cầu Rạch Đôi Ma, BTCT dự ứng lực, tải trọng HL93, khổ cầu 12 mét. Đường quy mô cấp III đồng bằng mặt rộng 11m, nền rộng 12m-16m	80	2017-2019	Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Bến Lức, Cần Đước tạo điều kiện thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Ngân sách tỉnh đầu tư phần cầu (khoảng 50%) và huy động từ các DN trên tuyến đầu tư phần đường (khoảng 50%)	Huyện Cần Đước vận động nhân dân để giải phóng mặt bằng
8	Đường cặp Kênh Tây	Quy mô đường tương đương cấp II đồng bằng, chiều dài khoảng 8,836Km, nền đường rộng từ 22 đến 27 mét. Chia làm 2 giai đoạn: GĐ 1: làm 1/2 bên trái tuyến; GĐ 2: làm 1/2 còn lại.	430	2015-2019	Phát triển các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện, kết nối thành phố HCM.	Ngân sách tỉnh 50% + vận động các DN trên tuyến đóng góp 50%, trước mắt doanh nghiệp trên tuyến ứng trước 50% vốn nhà nước	Đang triển khai thi công 1,4Km
9	Nâng cấp, mở rộng đường Mỹ Hạnh (từ cống Gò Mối đến ĐT824)	Chiều dài khoảng 8,8km, đường cấp IV đồng bằng, bê tông nhựa nóng, hệ thống thoát nước dọc 2 bên	24	2017-2019	Phục vụ nhu cầu vận chuyển trong khu vực và phát triển khu công nghiệp Đức Hòa 2-3	Ngân sách tỉnh	

STT	Danh Mục	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Thời gian KC-HT	Mục tiêu đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
10	Nâng cấp, mở rộng đường Đức Hòa Thượng (đoạn từ đường N2 đến ĐT824)	Chiều dài khoảng 9,15km, bao gồm 2 đoạn và 1 nút giao ngay cống Gò Mối. Đoạn từ N2 đến cống Gò Mối dài khoảng 1,75km, đường đô thị; đoạn từ cống Gò Mối đến ĐT 824 dài khoảng 7,4km đường cấp IV đồng bằng, bê tông nhựa nóng, hệ thống thoát nước dọc 2 bên	53	2017-2019	Phục vụ nhu cầu vận tải, hàng hóa, hành khách và tạo điều kiện khai thác hết tiềm năng của khu công nghiệp Đức Hòa 2, khu công nghiệp Đức Hòa 3	Ngân sách tỉnh	